TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:1382/2025/DS-ST
Ngày: 24-12-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan
2. Bà Phạm Thị Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trà Thị Thúy Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phương Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 580/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2025 về ‘‘Tranh chấp hợp đồng tín dụng’’ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 754/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 586/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Trụ sở: Toà nhà The Hallmark, 15 đường Y, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1965; Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số: 09/2025/UQ-OCB ngày 09/9/2025): Ông Nguyễn Vũ M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Lầu 2, số đường 135 Đ, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.Bị đơn: Ông Nông Văn P, sinh năm 1983

Địa chỉ: 195/1 đường P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 09/9/2025 của Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (sau đây gọi là Ngân hàng) cùng trình bày của ông Nguyễn Vũ M là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thì: Ngày 23/10/2024, giữa Ngân hàng và ông Nông Văn P (sau đây gọi là Bị đơn) có ký Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: ST24048365/2024/PGV/HĐTDKKUNN-OCB-CN, theo đó Ngân hàng cho Bị đơn vay 28.000.000đ, thời hạn vay 60 tháng; Lãi suất vay: 20,8%/ năm, lãi suất có điều chỉnh; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Do Bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Bị đơn thanh toán cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 04/11/2025 số tiền là 27.518.355đ, trong đó: Nợ gốc: 25.168.622đ; Tiền lãi: 2.349.733đ và tiền lãi, phí phát sinh từ ngày 05/11/2025 cho đến khi Bị đơn hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập cho Bị đơn để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Bị đơn đều vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa: Bị đơn vắng mặt.

Ông Nguyễn Vũ M là Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày: Đến ngày 24/12/2025, Bị đơn còn nợ Ngân hàng 28.619.114đ, trong đó: Nợ gốc: 25.168.622đ; Nợ lãi: 3.450.492đ. Nay Ngân hàng yêu cầu Bị đơn phải trả ngay số nợ trên và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 25/12/2025 cho đến khi thanh toán dứt nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng hai bên đã ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã làm đúng quy định của pháp luật, xét xử đúng hạn luật định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng khởi kiện ‘‘tranh chấp hợp đồng tín dụng’’ với Bị đơn do Bị đơn cư trú tại phường Tân Sơn, Thành phố Hồ Chí

Minh nên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh: Trong vụ án này, Tòa án có thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng – ông Nguyễn Vũ M có mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu Bị đơn phải trả 28.619.114đ. Xét thấy:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: ST24048365/2024/PGV/HĐTDKKUNN-OCB-CN ngày 23/10/2024 giữa Ngân hàng và Bị đơn thể hiện Ngân hàng đồng ý cho Bị đơn vay 28.000.000đ; Mục đích vay vốn: Vay tiêu dùng mua sắm; Thời hạn vay vốn: 60 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân, ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 23/10/2029; Ngày giải ngân: 23/10/2024, ngoài ra còn quy định lãi suất …

Theo bảng chiết tính của Ngân hàng thì đến ngày 24/12/2025 số nợ còn lại của Bị đơn là 28.619.114đ, trong đó: Nợ gốc: 25.168.622đ; Nợ lãi: 3.450.492đ.

Quá trình giải quyết vụ án Bị đơn không có ý kiến gửi cho Tòa án và không đến Tòa án để giải quyết việc kiện của Ngân hàng đối với Bị đơn nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của ông M là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc Bị đơn phải thanh toán cho Ngân hàng nợ gốc, lãi đến ngày 24/12/2025 là 28.619.114đ.

[5] Xét yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu Bị đơn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 25/12/2025 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng hai bên đã ký. Xét thấy: Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về thời hạn thanh toán: Tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu Bị đơn phải thanh toán ngay số nợ trên. Xét thấy: Do Bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu Bị đơn phải thanh toán ngay khoản nợ trên là không trái quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân

hàng buộc Bị đơn phải thanh toán nợ cho Ngân hàng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại Ngân hàng 674.632đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Bị đơn phải chịu 1.430.956đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

1.1 Buộc ông Nông Văn P có trách nhiệm trả ngay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền 28.619.114đ (Hai mươi tám triệu sáu trăm mười chín ngàn một trăm mười bốn đồng) trong đó: Nợ gốc: 25.168.622đ; Nợ lãi: 3.450.492đ.đ theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: ST24048365/2024/PGV/HĐTDKKUNN-OCB-CN ngày 23/10/2024.

1.2 Buộc ông Nông Văn P có trách nhiệm tiếp tục trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông tiền lãi phát sinh từ ngày 25/12/2025 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: ST24048365/2024/PGV/HĐTDKKUNN-OCB-CN ngày 23/10/2024.

2/ Địa điểm thi hành: Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3/ Về án phí: Ông Nông Văn P phải chịu số tiền 1.430.956đ (Một triệu bốn trăm ba mươi ngàn chín trăm năm mươi sáu đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền 674.632đ (Sáu trăm bảy mươi bốn ngàn sáu trăm ba mươi hai đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0022496 ngày 02/10/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5/ Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nông Văn P được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

6/ Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 4 – Tp.HCM;
- Thi hành án Dân sự Tp.HCM;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Hương